

Số: **14** /BC-HĐND

Đắk Nông, ngày **17** tháng 6 năm 2019

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 (2014 - 2019)**

### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH HIẾN PHÁP**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Ngày 28 tháng 11 năm 2013, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Hiến pháp) và Nghị quyết số 64/2013/QH13 Quy định một số điểm thi hành Hiến pháp.

Thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 03/01/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 718/NQ-UBTVQH13 ngày 02/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Quyết định số 251/QĐ-TTg ngày 13/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2013 và để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thi hành Hiến pháp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 27/3/2014 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc triển khai thi hành Hiến pháp trên địa bàn tỉnh và ngày 20/3/2014, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Kế hoạch số 91/KH-UBND về việc triển khai thi hành Hiến pháp. Kế hoạch của UBND tỉnh xác định trách nhiệm của UBND tỉnh trong 02 nhóm nhiệm vụ chính là: (1) Tổ chức giới thiệu, tập huấn, phổ biến nội dung, ý nghĩa của Hiến pháp; (2) Tổ chức rà soát, lập danh mục đề xuất văn bản pháp luật cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới phù hợp với quy định của Hiến pháp. Đồng thời xác định cụ thể các công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh trong việc triển khai thi hành Hiến pháp.

Xác định triển khai thi hành Hiến pháp là một trong những nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp chủ động tham mưu UBND tỉnh các nội dung, biện pháp để chỉ đạo, triển khai thi hành Hiến pháp trên địa bàn tỉnh một cách nghiêm túc, hiệu quả theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Kế hoạch của địa phương. Trên cơ sở đó, các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã đã khẩn trương xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp kịp thời và đúng tiến độ đề ra.

#### **2. Kết quả triển khai**

##### **2.1. Về hoạt động tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp**



*a) Kết quả đạt được*

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 20/3/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thi hành Hiến pháp, ở cấp tỉnh đã tổ chức được 03 Hội nghị triển khai (02 hội nghị trực tuyến và 01 hội nghị tại Sở Tư pháp) với gần 300 lượt người tham dự. Trong đó: 02 Hội nghị trực tuyến gồm Lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội, lãnh đạo các Ban của Đảng; 01 Hội nghị triển khai Hiến pháp tại Sở Tư pháp bao gồm lãnh đạo các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, đại diện pháp chế các Sở, Ban, ngành, trưởng và phó phòng Tư pháp các huyện, thị xã.

Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai Hiến pháp cho các đồng chí lãnh đạo các Sở, Ban, ngành, đoàn thể; thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; đại diện pháp chế các Sở, Ban, ngành; trưởng và phó phòng Tư pháp các huyện, thị xã vào ngày 10/4/2014.

Ở cấp huyện, cấp xã đã tổ chức 981 hội nghị phổ biến với khoảng 34.281 lượt người tham gia.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí, tăng thời lượng đăng tải các bài viết, chuyên mục, phóng sự để tuyên truyền về Hiến pháp trên Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh và các báo, tạp chí, bản tin, trang thông tin điện tử của các ngành và địa phương. Xây dựng các sổ chuyên đề về Hiến pháp của Báo, tạp chí, bản tin. Qua 05 năm tổ chức thi hành Hiến pháp, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông đã phát sóng khoảng 350 bản tin, bài tuyên truyền về các nội dung của Hiến pháp. Nội dung tuyên truyền chủ yếu tập trung phản ánh việc thi hành Hiến pháp tại các địa phương trong tỉnh; việc chấp hành các quy định trong Hiến pháp của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân; phản ánh thường xuyên công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, quan liêu, hách dịch và những biểu hiện của quyền nhằm tạo niềm tin trong nhân dân đối với cơ quan nhà nước. Đồng thời, việc tuyên truyền Hiến pháp được lồng ghép với các chuyên trang, chuyên mục hiện có, như: “Pháp luật và Đời sống”, “Đưa thông tin về cơ sở”, “Dân tộc và phát triển”. Bố trí thời gian hợp lý để thường xuyên phát sóng tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở; lồng ghép tuyên truyền trong hoạt động của các đội thông tin lưu động.

Ở địa phương, cũng đã tổ chức tuyên truyền nội dung của Hiến pháp đến tận thôn, bản, buôn, tổ dân phố để người dân biết và thực hiện. UBND cấp huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan như (Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh) phối hợp thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Xây dựng, biên soạn tờ gấp tuyên truyền về nội dung cơ bản của Hiến pháp cấp miễn phí cho các xã, thị trấn với khoảng 30.000 tờ gấp các loại; Đài Truyền thanh thực hiện phát thường xuyên nội dung Hiến pháp với hơn 3.000 giờ; Phòng Văn hóa - Thông tin thực hiện tổ chức tuyên truyền bằng xe lưu động, xây dựng panô, băng rôn, khẩu hiệu trên các tuyến đường chính, các nơi công cộng và tại các trụ sở cơ quan nội dung của Hiến pháp.



864 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành. Trong đó có 56 văn bản đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp (bảo đảm 100% văn bản được xử lý sau rà soát).

Ngoài ra, UBND tỉnh còn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo lĩnh vực quan trọng như: Đất đai, lâm nghiệp, quy hoạch, giáo dục, các chính sách xã hội, lĩnh vực nội vụ,... Tiến hành rà soát các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để triển khai thực hiện các Nghị quyết Hội nghị BCH Trung ương 6 khóa XII... Theo đó đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung hàng chục văn bản của Trung ương.

Ở địa phương, UBND cấp huyện, cấp xã đã tiến hành rà soát các văn bản do HĐND, UBND cấp mình ban hành. Các văn bản có nội dung chưa phù hợp với Hiến pháp và văn bản cấp trên đều được xử lý sau rà soát.

*- Về hoạt động ban hành văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Hiến pháp năm 2013:*

Từ 01/01/2014 đến ngày 30/4/2019, tổng số văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền cấp tỉnh được ban hành là 267 văn bản (gồm: 02 Chỉ thị; 198 Quyết định; 67 Nghị quyết). Các văn bản quy phạm pháp luật đều được xây dựng, ban hành theo đúng quy trình Luật định, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

*b) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân*

- Một số cơ quan, đơn vị có liên quan chưa chủ động, kịp thời gửi văn bản để thực hiện kiểm tra theo quy định; sự phối hợp giữa các quan, đơn vị, địa phương trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản có dấu hiệu trái pháp luật có lúc, có nơi chưa thật nghiêm túc, hiệu quả.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chưa thật sự chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; vẫn còn tình trạng thiếu sự kết nối, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị tham gia rà soát, nhiều đơn vị cho rằng đây là nhiệm vụ riêng của ngành tư pháp, không dành thời gian cho công tác này nên tiến độ và chất lượng chưa được đảm bảo.

- Việc bố trí kinh phí cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản chưa được bảo đảm (nhất là cấp huyện, cấp xã) do địa phương còn khó khăn về nguồn thu ngân sách.

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương thông qua xây dựng, ban hành thể chế còn một số vướng mắc, bất cập về thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định thủ tục hành chính,... chẳng hạn:

+ Theo quy định tại Điều 30, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: “*Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành nghị quyết, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành quyết định để quy định những vấn đề được Luật giao*” dẫn đến tình trạng Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã còn nhiều lúng túng trong việc áp dụng quy định này vào công tác tham mưu xây dựng, ban



Thực hiện Quyết định số 2157/QĐ-BTP, ngày 22 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch kèm theo Quyết định số 1561/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2014 tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Mục đích ý nghĩa của cuộc thi nhằm phổ biến sâu rộng tinh thần và nội dung Hiến pháp đến các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhân dân, người lao động nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ Hiến pháp; góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phát triển đất nước vững mạnh, tăng cường khả năng tự vệ, bảo đảm toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ quốc gia và cũng là hoạt động thiết thực hưởng ứng chủ đề Ngày Pháp luật.

Sau thời gian tổ chức triển khai thực hiện, Sở Tư pháp đã tiếp nhận, tổng hợp bài dự thi của các Sở, Ban, ngành, đoàn thể và của Ban Tổ chức cuộc thi các huyện, thị xã gửi về với tổng số trên 13.500 bài. Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh tổ chức Lễ tổng kết và trao giải cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” cho cá nhân, tập thể đạt kết quả cao vào ngày 10/9/2015.

Ở địa phương, UBND các huyện, thị xã đã tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” với khoảng 9 nghìn bài dự thi gửi về Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện.

*b) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân*

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể, UBND các xã, phường trong việc triển khai tổ chức tuyên truyền Hiến pháp còn thiếu tính đồng bộ và chưa chặt chẽ.

- Hàng năm kinh phí được cấp phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật còn hạn chế nên còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Đội ngũ báo cáo viên pháp luật còn mỏng, khả năng nghiên cứu và truyền đạt giới thiệu Hiến pháp của một số báo cáo viên chưa cao; nguồn tài liệu chính thức về nội dung Hiến pháp trên các trang thông tin điện tử chưa nhiều, chưa tạo thuận lợi cho việc truy cập, sử dụng của cơ quan, địa phương, cũng như các tầng lớp nhân dân.

**2.2. Về hoạt động rà soát, ban hành văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Hiến pháp năm 2013**

- Về hoạt động rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Hiến pháp năm 2013:

Ngay sau khi Hiến pháp được thông qua, UBND tỉnh Đắk Nông đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiến hành rà soát các văn bản do cơ quan, đơn vị mình tham mưu ban hành, đề xuất sửa đổi, bổ sung thay thế cho phù hợp với nội dung của Hiến pháp. Hàng năm, UBND tỉnh đều ban hành kế hoạch về công tác kiểm tra, rà soát văn bản để tổ chức thực hiện tốt công tác này theo quy định.

Từ ngày 01/01/2014 đến ngày 30/4/2019, UBND tỉnh đã tiến hành rà soát



hành văn bản của địa phương khi muốn xác định ban hành văn bản để triển khai thực hiện văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên (trên thực tế còn nhiều văn bản dưới Luật giao trách nhiệm cho chính quyền cấp huyện, cấp xã ban hành thể chế), nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về phát triển kinh tế xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương (theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương).

Bởi, việc xác định văn bản trong những trường hợp này tại cơ sở nếu bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật thì không phù hợp với quy định nêu trên, nếu xác định là hình thức văn bản áp dụng pháp luật thì không phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: “2. Ban hành văn bản không thuộc hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Điều 4 của Luật này nhưng có chứa quy phạm pháp luật” và điểm d, khoản 1, Điều 103, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “d) Văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành”.

+ Tương tự là việc nghiêm cấm quy định thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương *trừ trường hợp được giao trong Luật* (tại khoản 4, Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015),....

### **2.3. Về việc các cơ quan nhà nước thực hiện điều chỉnh cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định mới của Hiến pháp**

#### **a) Kết quả đạt được**

Triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013, trên cơ sở các Luật của Quốc hội Nghị định của Chính phủ về tổ chức bộ máy có liên quan (như Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh...); tại địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, qua quá trình triển khai đã đạt được một số kết quả như sau:

Các Sở, Ban, ngành thuộc UBND tỉnh có 19 cơ quan, trong đó có 17 cơ quan được tổ chức thống nhất theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và 02 cơ quan được tổ chức theo đặc thù của tỉnh (Ban Dân tộc và Sở Ngoại vụ). Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện có 13 phòng chuyên môn, trong đó có 10 phòng chuyên môn được tổ chức thống nhất theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP và 03 phòng chuyên môn được tổ chức để phù hợp với từng loại hình đơn vị hành chính cấp huyện (Phòng Dân tộc; ở thị xã là Phòng Kinh tế và Phòng Quản lý đô thị; ở các huyện là Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Kinh tế và Hạ tầng). Tất cả các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện đều được tổ chức và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Quyết định của UBND tỉnh, UBND cấp huyện về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.



Thời gian qua, triển khai thực hiện các Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII của Đảng; UBND tỉnh đã phê duyệt, ban hành các Quyết định về kiện toàn, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của 19/19 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và 02 cơ quan nhà nước khác (Văn phòng HĐND tỉnh; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh). Theo đó, đã giảm được 51/160 phòng, ban, chi cục trực thuộc; giảm 111 lãnh đạo cấp phòng. Hiện nay, UBND tỉnh đang xây dựng đề án để hợp nhất Văn phòng Đoàn ĐBQH, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh; sáp nhập Sở Ngoại vụ vào Văn phòng UBND tỉnh.

*b) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân*

- Một số Thông tư liên tịch giữa Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn ở địa phương ban hành chưa kịp thời, chưa bảo đảm sự thống nhất với Nghị định của Chính phủ (Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế) đã làm ảnh hưởng đến việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và hoạt động của các cơ quan chuyên môn ở địa phương (không thể thành lập và duy trì được Phòng Pháp chế tại 14/19 Sở, Ban, ngành theo quy định “cứng” tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP).

- Việc triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hoạt động của các cơ quan nhà nước theo tinh thần các nghị quyết (18 và 19) của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII của Đảng cũng gặp phải một số khó khăn, lúng túng khi các văn bản pháp luật có liên quan chưa được kịp thời điều chỉnh (Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, các Nghị định về cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện),...

**2.4. Về việc các cơ quan nhà nước triển khai các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp**

*a) Kết quả đạt được*

Để triển khai thi hành Hiến pháp một cách hiệu quả nhất đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã quan tâm bảo đảm về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, kinh phí,... cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật đối với cấp tỉnh; đồng thời có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tại cấp huyện, cấp xã.

*b) Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân*

- Kinh phí cấp cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Hiến pháp và pháp luật nói chung còn hạn hẹp, chưa đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ (nhất là ở cơ sở).

- Điều kiện khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác triển khai thi hành Hiến pháp.

- Do địa bàn rộng, đông đồng bào dân tộc thiểu số, giao thông đi lại còn khó khăn nên công tác tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp và pháp luật chưa thật sâu rộng.



## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

- Qua 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị địa phương, nhìn chung, ý thức thượng tôn Hiến pháp, chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân được nâng lên; các điều kiện, nguồn lực bảo đảm thực thi và đưa Hiến pháp đi vào cuộc sống ngày càng được tăng cường. Việc tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp thông qua nhiều hình thức đa dạng và phong phú đã góp phần chuyển tải các nội dung mới của Hiến pháp năm 2013 đến các đối tượng trên địa bàn tỉnh.

Với sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, việc phối hợp giữa các thành viên do Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã được quan tâm thực hiện đạt hiệu quả bước đầu khá tốt, nhất là Hiến pháp.

- Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Hiến pháp đã được triển khai đồng bộ; các cấp, các ngành đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, các văn bản quy phạm pháp luật sau khi rà soát có nội dung không phù hợp với Hiến pháp và pháp luật được thay thế, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời.

- Việc sắp xếp, kiện toàn tinh gọn về tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được triển khai đồng bộ, đúng quy định đã góp phần tinh giản biên chế, tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách địa phương.

### **2. Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân**

#### **2.1. Hạn chế, vướng mắc**

Bên cạnh kết quả đạt được và những hạn chế, vướng mắc đã nêu trên, công tác triển khai thi hành Hiến pháp trên địa bàn tỉnh thời gian qua vẫn có một số khó khăn, tồn tại như:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến đã được quan tâm, chỉ đạo triển khai. Tuy nhiên, tỷ lệ người dân được phổ biến chưa được như mong muốn, chưa được thường xuyên; chỉ tập trung chủ yếu là sau khi Hiến pháp được ban hành.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể, UBND các cấp trong việc triển khai tổ chức tuyên truyền Hiến pháp còn thiếu tính đồng bộ và chưa thật sự chặt chẽ. Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đến công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Hiến pháp, số lượng người tham gia Hội nghị phổ biến còn ít.

- Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của một số cơ quan, đơn vị ở một số lĩnh vực chưa cao; trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức nhất là ở cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

#### **2.2. Nguyên nhân của hạn chế, vướng mắc**

- Do đặc thù Đắk Nông là một tỉnh miền núi, biên giới; có nhiều địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp, giao thông đi lại



khó khăn; kinh tế - xã hội chưa phát triển mạnh, địa phương chưa tự bảo đảm được cân đối thu chi ngân sách hàng năm.

- Nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện chưa đáp ứng được những yêu cầu và nhiệm vụ đề ra; đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp và tuyên truyền viên ở cơ sở đều kiêm nhiệm, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ có mặt còn hạn chế, chế độ đãi ngộ chưa tương xứng,... dẫn đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật từng lúc, từng nơi hiệu quả chưa cao; đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh chưa được quan tâm bố trí bảo đảm về số lượng và chất lượng theo quy định.

- Việc ban hành các văn bản pháp luật (luật, pháp lệnh, nghị định, thông tư,...) để cụ thể hóa, thi hành Hiến pháp cũng như thể chế hóa các nghị quyết, chủ trương mới của Đảng chưa thật sự đồng bộ, kịp thời; một số văn bản tính ổn định, tính thống nhất chưa cao.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị Chính phủ tiếp tục quan tâm, chú trọng hơn nữa đến công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (nhất là về nguồn lực); phát huy tốt vai trò của báo chí, phương tiện truyền thông đại chúng, nhất là Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam trong việc dành thời lượng, thời gian thích hợp để tuyên truyền về pháp luật; có cơ chế đổi mới các hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp, pháp luật thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn... nhất là trong bối cảnh hiện nay công nghệ thông tin, truyền thông đang phát triển mạnh mẽ, đa dạng.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, có cơ chế huy động người dân tham gia vào quá trình quản lý của Nhà nước, quản lý xã hội. Cần sửa đổi cơ chế bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân sao cho những người được bầu phải gắn bó với người dân, phản ánh được ý chí nguyện vọng của người dân, không còn đại diện chung chung, hình thức.

Sớm sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp đến triển khai thi hành Hiến pháp (Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức;... và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành) để khắc phục kịp thời một số hạn chế, vướng mắc trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, xử lý kỷ luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

2. Đề nghị Bộ Tư pháp thường xuyên mở các Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ tư pháp, pháp chế địa phương, đặc biệt là cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp đề cương, tài liệu kịp thời nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác này. Chủ động phối hợp với Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ hỗ trợ kinh phí cho địa phương, đặc biệt là các địa phương chưa tự chủ được ngân sách để triển khai thực hiện các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thiết thực và có hiệu quả hơn.

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ



chức bộ máy của tổ chức pháp chế; đề nghị Bộ sớm đề xuất, tham mưu Chính phủ kịp thời xử lý, điều chỉnh các nội dung quy định cho phù hợp với yêu cầu thực tế; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ xây dựng, ban hành văn bản pháp luật ở các Bộ, ngành và địa phương; huy động sự tham gia tích cực của cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn trong việc xây dựng, ban hành văn bản pháp luật.

Trên đây là nội dung Báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 (2014 - 2019) của Thường trực HĐND tỉnh Đắk Nông do UBND tỉnh tham mưu, xây dựng. Kính đề nghị Bộ Tư pháp xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐ phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Hoa**





**Phụ lục**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN,**  
**PHỔ BIẾN HIẾN PHÁP NĂM 2013**

(Kèm theo Báo cáo số **14** /BC-HĐND ngày **17** /6/2019 của HĐND tỉnh Đắk Nông)

TT	Tên hoạt động	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Kết quả
<b>Ở cấp tỉnh</b>				
1	Hội nghị triển khai Hiến pháp	UBND tỉnh	2014	02 hội nghị Khoảng 200 lượt người
2	Hội nghị triển khai Hiến pháp	Sở Tư pháp	2014	01 hội nghị Khoảng 100 lượt người
3	Đăng tải các bài viết, chuyên mục, phóng sự để tuyên truyền về Hiến pháp	Dài Phát thanh và Truyền hình	01/01/2014- 30/4/2019	350 bản tin
4	Cuộc thi tìm hiểu Hiến pháp	UBND tỉnh	2015	13.500 bài dự thi
<b>Ở cấp huyện, cấp xã</b>				
1	Hội nghị triển khai, phổ biến Hiến pháp	UBND cấp huyện, cấp xã	2014	981 hội nghị Khoảng 34.281 lượt người
2	Cuộc thi tìm hiểu Hiến pháp	UBND cấp huyện	2015	Khoảng 9.000 bài dự thi
3	Biên soạn sách, tờ gấp	UBND cấp huyện, cấp xã	2015	Khoảng 30.000 sách, tờ gấp
4	Phát qua loa truyền thanh cơ sở	Đài Truyền thanh cơ sở	01/01/2014- 30/4/2019	Hơn 3.000 giờ